

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Điều 35, 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án Dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16/10/2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình số 736/TLST-HNGĐ ngày 08/10/2019 về việc “*Thay đổi trực tiếp nuôi con sau ly hôn*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 16/10/2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Thanh M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Phường 11, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Phường 14, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Bùi Thị Thanh M và ông Nguyễn Tuấn H cùng thỏa thuận thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn là trẻ Nguyễn Thanh Mai L, sinh ngày 20/01/2009 (nữ) từ ông Nguyễn Tuấn H sang cho bà Bùi Thị Thanh M. Mức cấp dưỡng nuôi con đôi bên tự thỏa thuận.

Ông H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về án phí: Bà Bùi Thị Thanh M tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số AA/2017/0042226 ngày

07/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Bà M được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.PN;
- Chi cục THA Q.PN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Hồ Thị Minh Thúy